

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VIỄN THÔNG & IN BƯU ĐIỆN

Năm báo cáo: 2012

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát:

- + Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông và In Bưu điện
- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100687474
- + Vốn điều lệ: 68.000.000.000 VND
- + Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 68.000.000.000 VND
- + Địa chỉ: 564 Nguyễn Văn Cừ - Long Biên - Hà Nội.
- + Số điện thoại: 04. 38771433
- + Số Fax : 04.38271842
- + Website: PTP.VN

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

+ Công ty cổ phần Dịch vụ viễn thông và In Bưu điện hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm phục vụ trong ngành bưu chính viễn thông, là đơn vị thành viên hạch toán độc lập trực thuộc Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt nam.

Công ty cổ phần Dịch vụ viễn thông và In Bưu điện có tiền khởi là nhà in Chính Nghĩa của tư nhân thời kỳ Pháp thuộc, được ngành Bưu điện mua lại. Nhà in Chính Nghĩa thành lập ngày 01 tháng 5 năm 1957 với tên gọi là Xưởng in trực thuộc phòng cung ứng vật tư Tổng cục Bưu điện, có địa chỉ tại số 100 Hàng Trống, Hà Nội. Nhiệm vụ lúc đó của xưởng in là đảm nhiệm in ấn toàn bộ ấn phẩm khai thác cho khu, sở, ty Bưu điện và giấy tờ, sách báo lưu hành nội bộ, tập san chuyên ngành cho các sở, ty dưới sự lãnh đạo của Tổng Cục Bưu điện.

Ngày 18 tháng 9 năm 1996, Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện đã ký Quyết định số 512/QĐ/TCCB-LĐ chuyển xưởng in Bưu điện thành Xí nghiệp in Bưu điện thuộc Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt nam, địa chỉ tại 564 đường Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội. Xí nghiệp đã đầu tư trang thiết bị mới, chuyển đổi từ công nghệ in Typô sang công nghệ in Offset. Đây là một cuộc cải cách từ máy in xếp chữ chì bằng tay sang máy in tự động chế bản bằng bản kẽm, với những trang thiết bị mới nhập từ Cộng hòa Liên bang Đức, Nhật,...

Do sự phát triển nhanh chóng của xí nghiệp In Bưu điện, ngày 24 tháng 12 năm 2002, Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện đã ra Quyết định số 527/QĐ/TCCB-LĐ đổi tên Xí nghiệp In Bưu điện thành Công ty In Bưu điện. Với những kết quả đạt được, ngày 28 tháng 11 năm 2004, Công ty in Bưu điện đã thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 36/2004/QĐ-BBCVT của Bộ Bưu chính Viễn thông với số vốn Điều lệ ban đầu là 25.000.000.000 VND (hai mươi lăm tỷ đồng chẵn) và mang tên Công ty Cổ phần In Bưu Điện. Ngày 28 tháng 03 năm 2007, theo Quyết định số 39/QĐ-DHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần In Bưu Điện đã quyết định thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đổi tên Công ty Cổ phần In Bưu Điện thành Công ty Cổ phần Dịch vụ viễn thông và In Bưu Điện.

Ngay sau khi cổ phần hóa, Công ty đã mở rộng nhà xưởng, đầu tư thêm máy móc, thiết bị đảm bảo đủ điều kiện làm việc cho các phân xưởng, nhà máy và các đơn vị trong Công ty như: nâng cấp 1.500m<sup>2</sup>

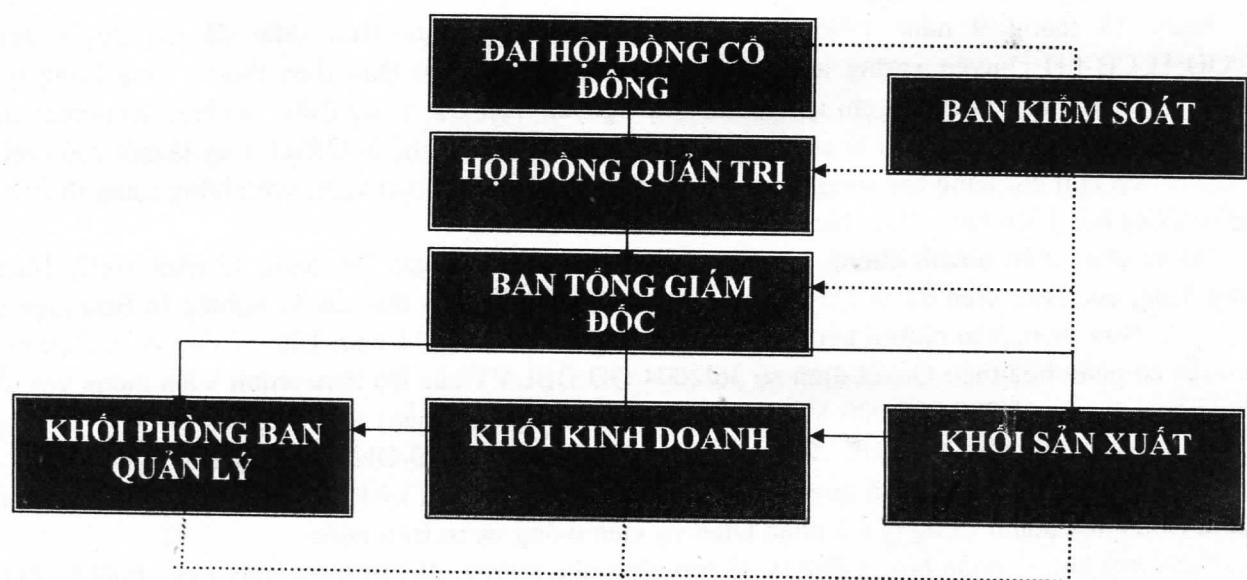
nhà xưởng trên cả 3 khu vực, máy in offset cuốn 8 màu với công suất 36.000 tờ/giờ, máy in giấy vi tính 6 màu của Nhật Bản.<sup>1</sup> Do vậy năng lực in của Công ty đã tăng lên 4,5 tỷ trang/năm, đáp ứng in sản phẩm nhiều màu, khổ rộng, chất lượng cao. Cũng trong năm 2005, Công ty đã thành lập thêm Phân xưởng in tại TP Hồ Chí Minh, 03 trung tâm kinh doanh và chi nhánh để phân chia địa bàn kinh doanh, tổ chức khảo sát thị trường và chăm sóc khách hàng trên khắp cả nước. Sản phẩm của Công ty đã có mặt trên 63 Bưu điện tỉnh, thành phố và các đơn vị khác trong và ngoài ngành. Để tăng cường năng lực cạnh tranh, mở rộng sản xuất, Công ty đã huy động bô sung 26 tỷ đồng Vốn Điều lệ từ 25 tỷ đồng lên 51 tỷ đồng và lên 68 tỷ đồng

### 3. Ngành nghề kinh doanh:

- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng.
- In các loại ấn phẩm, sách, báo, tạp chí, tem nhãn, bao bì, danh bạ điện thoại, danh bạ bưu cục thuộc ngành bưu chính viễn thông và các ngành khác theo quy định của pháp luật. Tạo mẫu, chế bản và tách mẫu điện tử thuộc ngành in;
- Sản xuất các loại thẻ viễn thông, thẻ thông minh, sản xuất các loại vật liệu, bao bì phục vụ khai thác bưu chính, viễn thông và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật;
- Đầu tư trong các lĩnh vực bưu chính, viễn thông và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;
- Kinh doanh, XNK vật tư, thiết bị chuyên ngành bưu chính, VT, điện tử, tin học, thiết bị ngành in;
- Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, hạ tầng cơ sở, khu đô thị, nhà ở, khu CN;
- Sản xuất cáp đồng, cáp quang, dây thuê bao (điện thoại, internet và các loại dây thuê bao khác), các thiết bị bưu chính, viễn thông;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật..

+ Tình hình hoạt động: Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm vẫn liên tục và phát triển. Địa bàn kinh doanh của Công ty trải dài trên 63 tỉnh thành với các dịch vụ chủ yếu là Bưu chính và Viễn thông. Các địa bàn chiếm tỷ trọng doanh thu lớn của Công ty là Hà Nội, Thành Phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng... Trong năm 2013 Công ty sẽ triển khai việc phát triển thị trường Lào.

### 4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.



- Hội Đồng Quản Trị ( 4 thành viên, một thành viên bãi miễn ngày 6/5/2010)
- Ban Kiểm Soát ( 3 thành viên)
- Ban quản lý điều hành
- Tổng Giám Đốc (Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ)
- Phó Tổng Giám Đốc (3 thành viên)
- Phòng Kế toán Thông Kê Tài Chính
- Phòng Kinh doanh
- Phòng Tông hợp
- Chi nhánh Miền Bắc
- Chi nhánh Bắc Trung Bộ
- Chi nhánh PTP Thăng Long
- Chi nhánh Miền Trung
- Chi nhánh Miền Nam
- Nhà máy Thé VT Bưu điện
- Xí nghiệp In Bưu điện
- Xí nghiệp In Dữ Liệu

### **5. Định hướng phát triển:**

- + Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Mở rộng thị trường trong và ngoài nước, ổn định sản xuất tạo bước phát triển bền vững.
- + Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Giữ vững thị trường đã có, phát triển mạnh thị trường xã hội.
  - + Đào tạo nguồn nhân lực đủ trình độ năng lực phục vụ lâu dài cho hoạt động sản suất kinh doanh của đơn vị .
  - + Phát triển sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm, mở rộng ngành nghề kinh doanh để hạn chế rủi ro.
  - + Mở rộng sản suất, phát triển mặt hàng mới, tạo bước đi bền vững trong tương lai.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh duy trì được tốc độ tăng trưởng ấn tượng về doanh thu và lợi nhuận hoàn thành kế hoạch.
- Cơ cấu lao động tương đối ổn định, tạo công ăn việc làm cho CB CNV đầy đủ, thu nhập của người lao động đủ sống, môi trường làm việc ngày càng được cải thiện tốt, chính sách phúc lợi được nâng cao.
- Tăng cường tốt công tác kiểm soát nội bộ tại các Chi nhánh cũng như toàn Công ty
- Tiếp tục giữ vững thị trường cũ và phát triển thị trường mới.

- Thực hiện tốt việc triển khai các Nghị quyết của ĐHCD, HĐQT về chiến lược đầu tư dài hạn.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1 Danh sách Ban điều hành

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Ông Huỳnh Quang Vinh:

Họ và tên:	Huỳnh Quang Vinh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	21/11/1953
Nơi sinh:	Phong Thủy, Hương Thủy, Thừa Thiên Huế
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	26/89C- Lý Nam Đé- Hoàn Kiếm- Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư kinh tế Bưu điện
Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Viễn thông & In Bưu điện. Đại diện vốn góp của Tập đoàn VNPT.
Số cổ phần nắm giữ:	1.158.395CP(Mệnh giá 10.000 đ/CP) (*)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Có phần những người có liên quan	Không

\* Trong đó Đại diện cho phần vốn góp của Tập đoàn VNPT là 1.110.666 cổ phần.

Uy Viên HĐQT Kiêm Phó Tổng giám đốc :

Họ và tên:	Ngô Mạnh Hùng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1976

Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Trúc Khuê – Đống Đa – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38271001
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử Nhân Ngoại ngữ; Thạc Sỹ Kinh tế.
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Viễn Thông & In Bưu điện. Đại diện vốn góp Tập đoàn VNPT.
Số cổ phần nắm giữ:	1.114.366 (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

\* Trong đó Đại diện cho phần vốn góp của Tập đoàn VNPT là 1.110.666 cổ phần.

Uỷ Viên HDQT- Kiểm kê Toán Trưởng Công ty

Họ và tên:	Lê Hoàn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1981
Nơi sinh:	Yên Sơn – Đô Lương - Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Cầu Diễn- Từ Liêm – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38770975

Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Số cổ phần nắm giữ:	0 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	Lê Thị Mai Anh
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	1970
Nơi sinh:	Bắc Ninh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Long Biên – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38770975
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế, MBA
Số cổ phần nắm giữ:	3.300 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	Hoàng Thị Quyên
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	1975

Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Long Biên – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38770975
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế, MBA
Số cổ phần nắm giữ:	4.029 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

## 2.2 Thay đổi trong Ban điều hành, chính sách đối với người lao động năm 2012

- Không có thay đổi ban điều hành.

- Bên cạnh đó, Ban điều hành cũng đã bổ nhiệm mới 01 phó Giám đốc Xí nghiệp In Bưu điện phụ trách công tác điều độ. Đảm bảo phát huy tối đa sức người, sở trường của mỗi cá nhân, tránh lãng phí nhân lực để đạt được hiệu quả cao nhất trong thời điểm kinh tế khó khăn này.

- Công ty hiện nay có 285 cán bộ công nhân viên. Lực lượng và cơ cấu lao động của Công ty tương đối ổn định qua các năm, đảm bảo sử dụng hiệu quả toàn bộ lao động đã được Công ty ký hợp đồng, sắp xếp lao động hợp lý tại các bộ phận nhằm phát huy hết khả năng làm việc của từng cá nhân.

- Hàng năm Công ty đều rà soát lại quy chế lương, thưởng để phù hợp với thực tế và đặc thù công việc của đơn vị. Do vậy, chế độ người lao động được đảm bảo, mức thu nhập năm sau cao hơn năm trước, môi trường làm việc cũng như chế độ phúc lợi cho người lao động ngày càng được nâng cao.

- Thực hiện đầy đủ chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật một cách kịp thời, nhanh như: chế độ BHXH, BHYT, BHTN, chế độ nghỉ phép, ốm đau, thai sản,... Ngoài ra Công ty còn trang bị phụ cấp trang phục, phụ cấp vùng miền,...

- Trả lương đúng thời hạn quy định của công ty, xét duyệt nâng bậc lương cho CBCNV theo quy định của Nhà nước.

- Tạo điều kiện cho CBCNV có nguyện vọng đi học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

- Thực hiện tốt các chế độ phúc lợi cho người lao động: trang bị các loại bảo hộ lao động, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ, thăm quan nghỉ mát,...

**3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án: Trong năm 2012 PTP không đầu tư, không có dự án nào triển khai.**

**4. Tình hình tài chính**

Năm 2012 là một trong những năm kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn. Tình hình kinh tế thế giới đã có những tác động tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam: thị trường bất động sản đóng băng, hàng trăm doanh nghiệp phải đóng cửa vì không đủ vốn để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, thị trường chứng khoán ảm đạm, lạm phát tăng cao ảnh hưởng đến giá cả thị trường, trong đó có xăng dầu, vật tư đầu vào,... nhưng với nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên đã vượt qua những khó khăn, thách thức và hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại HĐCD giao phó.

**\* Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế đạt được năm 2012**

Đơn vị tính: Tr.đ

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2011	TH Năm 2012	KH Năm 2012	Tỷ lệ hoàn thành so với KH năm 2012	Tỷ lệ hoàn thành so với năm 2011
1	Tổng giá trị tài sản	290.000	242.000	-	-	83
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	320.000	1.294.000	295.000	438	404
3	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	7.019	7.235	7.200	101	103
4	Lợi nhuận sau thuế	4.934	4.268	-	101	85
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	6%	7%	6%	116	116

Như vậy, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ bằng 438% so với năm 2011 và lợi nhuận trước thuế bằng 103% so với năm 2011. Về Doanh thu tăng đột biến do năm 2012 Công ty còn phát sinh doanh thu kinh thẻ cào viễn thông, về lợi nhuận sau thuế giảm so với 2011 do năm 2012 cũng là năm mà Công ty hết chế độ miễn, giảm thuế TNDN.

**\* Các chỉ tiêu tài chính năm 2012**

**3.1. Khả năng sinh lời**

<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2011</b>	<b>Năm 2012</b>
Lợi nhuận sau thuế/DT thuần	0,015	0,003
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,017	0,017
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,035	0,030
Lợi nhuận từ thuần hoạt động kinh doanh/ DT thuần	0,023	0,0063

Các chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần, trên tổng tài sản, trên vốn chủ sở hữu thấp hơn so với năm 2011 là do kể từ năm 2012, Công ty đã hết chế độ miễn giảm thuế TNDN và tăng doanh thu đột biến so với năm 2011 do phát sinh các dịch vụ đại lý thẻ cào cho mạng Vinaphone và Mobiphone.

### 3.2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2011</b>	<b>Năm 2012</b>
Khả năng thanh toán ngắn hạn	1,31	1.46
Khả năng thanh toán nhanh	3.04	3.42

Nhìn vào hệ số thanh toán ta nhận thấy, khả năng thanh toán của đơn vị qua các năm là rất an toàn, đảm bảo khả năng thanh toán tất cả các khoản nợ ngắn hạn của doanh nghiệp. Do vậy, rủi ro về khả năng thanh toán nhanh của Doanh nghiệp gần như không bị ảnh hưởng.

### 3.3. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2011</b>	<b>Năm 2012</b>
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0.42	0.43
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0.75	1,11

Nhìn vào cơ cấu vốn chúng ta thấy, hiện Công ty đang có hệ số nợ an toàn.

### 3.4. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2011</b>	<b>Năm 2012</b>
Vòng quay hàng tồn kho	4.7	30
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.10	5

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Đơn vị tính: Cổ phần

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Tỷ lệ VĐL (%)
Cổ đông Nhà nước	3.332.000	49
Cổ đông cá nhân	3.468.000	51
<i>Tổng số cổ phần đang lưu hành tại PTP đến 31/12/2012</i>	<i>6.664.000</i>	<i>98</i>
Số cổ phần ưu đãi	0	
Số cổ phần phổ thông	3.153.200	98

## II. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

PTP là đơn vị côn phàn hóa từ doanh nghiệp Nhà nước và hiện nay cơ cấu cổ đông thì Tập đoàn BCVT Việt Nam VNPT chiếm 49% vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là sản xuất in các loại ấn phẩm, hóa đơn, thẻ viên thông....để phục vụ các đơn vị thành viên của VNPT và xã hội. Để hoạt động này đạt hiệu quả cao, đơn vị đã, đang và sẽ tiếp tục đào tạo đội ngũ cán bộ, nhân viên vững vàng về chuyên môn, tâm huyết với công việc. Tại các phân xưởng, việc sắp xếp các công việc hết sức khoa học và hợp lý, thực hiện đúng quy định và nhanh chóng, thị trường "sân nhà" vẫn được giữ vững và đang dần tiến ra thị trường "Sân khách" nên Công ty luôn đạt được tốc độ tăng trưởng ấn tượng qua các năm:

- Các chỉ tiêu chính.

<i>Chi tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>TH Năm 2012</i>	<i>% So với KH</i>
<i>Trang in</i>	<i>Triệu trang</i>	<i>3.200</i>	<i>100%</i>
<i>Thẻ viễn thông</i>	<i>Triệu thẻ</i>	<i>390</i>	<i>114%</i>
<i>Doanh thu</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1.294</i>	<i>438%</i>
<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>7,235</i>	<i>101%</i>
<i>Thuế TNDN</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>2,985</i>	
<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>4,934</i>	<i>101%</i>
<i>Chi trả cổ tức (dự kiến).</i>	<i>%</i>	<i>7</i>	<i>116%</i>
<i>Thu nhập bình quân</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>4,5</i>	<i>100%</i>

## 2. Tình hình tài chính

### a/ Tình hình tài sản

Về quản trị và tài sản của PTP thực hiện tốt, hàng tồn kho năm 2012 giảm so với cùng kỳ năm 2011(năm 2012 tồn kho 33 tỷ so với 53 tỷ so với năm 2011). Tổng tài sản năm 2012 giảm so với năm 2011 do Công ty rà soát và thanh lý các tài sản hư hỏng, không sử dụng, các vật tư không sử dụng do thay đổi kế hoạch kinh doanh của Tập đoàn và thị trường.

### b/ Tình hình nợ phải trả:

Về nợ phải trả của năm 2012 giảm so với năm 2011, cụ thể năm 2012 giảm 49 tỷ đồng, nợ ngắn hạn giảm 39 tỷ đồng, nợ dài hạn giảm 10 tỷ, tình hình công nợ an toàn.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

Trong năm cơ cấu về tổ chức của Công ty không có nhiều biến động, không thành lập Chi nhánh, phòng ban mới. Về quản lý Công ty đã tăng cường các khâu quản lý dòng tiền, rà soát cắt giảm các chi phí để đảm bảo kế hoạch lợi nhuận và đời sống CB CNCV.

### 4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013

-Năm 2013 là năm được dự báo là còn nhiều khó khăn và chứa đựng nhiều rủi ro cho nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp nói riêng. Giá cả các mặt hàng vẫn tăng mạnh, đặc biệt là giá xăng dầu; giá điện, nước cũng điều chỉnh tăng, tỷ giá hối đoái diễn biến phức tạp,... đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, trong đó các doanh nghiệp sản xuất được xem là một trong những ngành chịu nhiều tác động. Ngoài ra, việc giá

cá leo thang sẽ làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân, buộc mọi người phải thắt chặt chi tiêu, hạn chế đi lại, điều này càng khó khăn hơn cho các doanh nghiệp sản xuất. Mặt khác, trong những năm tới tiền lương cơ bản sẽ tiếp tục tăng theo lộ trình, các khoản BHXH, BHYT, BHTN tăng lên và xu hướng giá cả các loại hàng hóa cũng sẽ tăng, từ đó làm đẩy chi phí của đơn vị lên cao, ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty.

- Giá cả các loại vật liệu xây dầu vào như mực, giấy...cùng với đó là lãi suất ngân hàng biến động mạnh, tín dụng thắt chặt sẽ ảnh hưởng đến công tác đầu tư xây dựng các dự án của Công ty trong thời gian tới.

Với tình hình thực tế như trên, Ban lãnh đạo PTP đã xây dựng và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch hết sức thận trọng cho năm 2013 tiếp theo như sau:

### **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Tăng (Giảm) so với thực hiện 2012(%)
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ	1.500.000	115%
Lợi nhuận trước thuế	-	7.900	139%
Lợi nhuận sau thuế	-	5.925	139%
Cô tức dự kiến	%	7-8%	116%
Thu nhập CBCNV	Tr.đ	4.500	100%

Với kế hoạch như trên, nếu trong quá trình triển khai tùy thuộc vào điều kiện thuận lợi hoặc khó khăn, BGD sẽ điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình HĐQT xem xét để trình ĐHĐCD thông qua cho phù hợp với điều kiện thực tế của từng năm.

### **5. Giải trình đối với ý kiến của Kiểm toán viên về báo cáo tài chính.**

a/ Về ý kiến: Không xác định được tính hiện hữu và tính đầy đủ của các khoản mục hàng tồn kho, tài sản cố định của đơn vị tại thời điểm khó khăn: Công ty Cổ phần DVVT và In Bưu điện có thực hiện công tác kiểm kê vật tư; tài sản vào thời điểm 31/12/2012. Tuy nhiên đơn vị

kiểm toán không chủ động cử người đi theo dõi và giám sát quá trình kiểm kê của đơn vị nêu trong Báo cáo kiểm toán đã xuất hiện ý kiến ngoại trừ.

b/ Về ý kiến không ước lượng được ảnh hưởng của một số khoản phải thu, phải trả tại thời điểm kết thúc niên độ kế toán do chưa đổi chiểu, xác nhận: Công ty Cổ phần DVVT và In Bưu điện có tổng cộng 08 đơn vị kinh doanh với khách hàng trải dài trên cả nước. BCTC của Công ty là báo cáo được hợp nhất của 08 BCTC của chi nhánh với BCTC của Công ty. Đổi chiểu công nợ với khách hàng là một công việc rất khó khăn và phụ thuộc nhiều vào yếu tố khách quan của Khách hàng. Công ty CP DVVT và In Bưu điện đã thực hiện công tác đổi gửi thư đổi chiểu công nợ với khách hàng tuy nhiên vẫn không thể hoàn thành toàn bộ công tác đổi chiểu công nợ với khách hàng và trên BCTC đã xuất hiện ý kiến ngoại trừ.

c/ Về ý kiến không ước lượng được ảnh hưởng của chính sách ghi nhận doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm của Công ty trong năm theo Hóa đơn tài chính đã phát hành: Công ty có hoạt động cho thuê nhà với điều khoản 03 tháng xuất hoá đơn thu tiền một lần. hoạt động xuất hoá đơn này không trùng với niên độ kế toán hàng quý, tuy nhiên hoạt động cho thuê nhà là hợp đồng dài hạn kéo dài trong 5 năm. Chính vì vậy Công ty đã không điều chỉnh doanh thu năm theo yêu cầu của kiểm toán vì tổng thể chung nó không ảnh hưởng tới kết quả SXKD của đơn vị.

d/ Về ý kiến chưa ghi nhận vào chi phí trong kỳ khoản thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ: Việc chưa ghi nhận khoản thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ 2.169.308.211đ là do trong tháng 3 năm 2013 Cục thuế Hà nội đang kiểm tra quyết toán thuế tại đơn vị tuy nhiên tại thời điểm ra báo cáo kiểm toán Cục thuế Hà nội chưa ra Biên bản quyết toán thuế. Khoản mục trên sẽ được ghi nhận và hạch toán trong năm 2013 sau khi có Biên bản kiểm tra quyết toán thuế.

e/ Về ý kiến trích lập dự phòng nhưng chưa có đủ hồ sơ theo quy định tại thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 về hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng: Trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính ngắn hạn số tiền 2.440.000.000đ chưa đủ hồ sơ lý do bộ phận kế toán đã nhiều lần yêu cầu đổi tác là Công ty Cổ phần thương mại Thái dương cung cấp Báo cáo tài chính năm 2011;2012 nhưng đối tác vẫn chưa cung cấp. Vì lý do không thu thập được báo cáo tài chính của đối tác bên kiểm toán đã ra ý kiến ngoại trừ.

f/ Về ý kiến chưa trích trước chi phí kiểm toán và một số chi phí khác: Chưa trích trước chi phí kiểm toán và một số chi phí khác do sơ suất của bộ phận hạch toán không ước tính trước các chi phí của năm 2012 sẽ phát sinh trong năm 2013.

### **III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Năm 2012 là năm mà nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng vẫn gặp rất nhiều khó khăn và thách thức. Những hậu quả nặng nề của sự khủng hoảng các năm trước vẫn để lại hậu quả xấu cho năm nay. Nền kinh tế khó khăn đã làm kìm hãm sự phát triển của các doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất nhưng với sự nỗ lực và cố gắng của toàn thể CB CNV cũng như các chỉ đạo định hướng của HĐQT Công ty PTP đã hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội cổ đông thường niên giao phó, về báo cáo đánh giá hoạt động quản trị của HĐQT trong năm 2012 cụ thể như sau:

##### **1.1. Bộ máy tổ chức**

Bộ máy tổ chức của Công ty tiếp tục được hoàn thiện hơn, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lí và điều hành chung của Công ty, đồng thời phát huy nội lực, tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị và cá nhân. Ngày 06/5/2010 ông Đỗ Văn Tân bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 bãi nhiệm nên HĐQT chỉ còn lại 4 thành viên và có 01 thành viên không tham gia điều hành. BKS có 03 thành viên thì có 02 thành viên không tham gia điều hành, điều này tạo điều kiện cho hoạt động của HĐQT và BKS khách quan, minh bạch và chuyên nghiệp hơn để đạt hiệu quả cao hơn trong công tác quản trị điều hành và giám sát. HĐQT thường xuyên tổ chức đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT và hoàn thiện các quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, từ đó đã tạo dựng được tính chủ động, dân chủ, phát huy được năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ của từng thành viên.

Tại Đại hội đồng cổ thường niên năm 2011 Công ty đã dự kiến bầu bổ sung thành viên HĐQT để đủ 5 thành viên theo quy định nhưng Đại diện vốn Tập đoàn VNPT chiếm 49% vốn điều lệ không thông qua nên HĐQT của PTP vẫn là 04 thành viên.

Hội đồng quản trị cũng đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT, kịp thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh để gia tăng lợi nhuận cho Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Danh sách các Thành viên HĐQT:

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Ông Huỳnh Quang Vinh:

Họ và tên:	Huỳnh Quang Vinh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	21/11/1953
Nơi sinh:	Phong Thủy, Hương Thủy, Thừa Thiên Huế

Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	26/89C- Lý Nam Đế- Hoàn Kiếm- Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư kinh tế Bưu điện
Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Viễn thông & In Bưu điện
Số cổ phần nắm giữ:	1.110.666 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP). Đại diện vốn góp của VNPT
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Có phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

Ông Lê Thanh Bình- Ủy viên HĐQT:

Họ và tên:	Lê Thanh Bình
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1957
Nơi sinh:	Thanh Hóa
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Đống Đa- TP Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.37741246
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Ban Kế Hoạch- Tập đoàn BCTV Việt Nam

Số cổ phần nắm giữ:	1.110.666 cp (Mệnh giá 10.000 đ/CP) . Đại diện vốn của VNPT.
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

Uy Viên HDQT Kiêm Phó Tổng giám đốc :

Họ và tên:	Ngô Mạnh Hùng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1976
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Trúc Khuê – Đống Đa – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38271001
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử Nhân Ngoại ngữ
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm phó Tổng Giám Đốc Công ty CP Dịch vụ Viễn Thông & In Bưu điện
Số cổ phần nắm giữ:	1.110.666 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP). Đại diện vốn góp của VNPT.
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Họ và tên:	Lê Hoàn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1981
Nơi sinh:	Yên Sơn – Đô Lương - Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Cầu Diễn- Từ Liêm – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38770975
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Số cổ phần nắm giữ:	9.000 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

1.2. Các tiêu ban HĐQT: Không có tiêu ban HĐQT.

1.3 Hoạt động của HĐQT:

**a/ Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Huỳnh Quang Vinh	CT HĐQT	5/5	100%	
2	Ông Lê Thanh Bình	UV HĐQT	5/5	100%	
3	Ông Ngô Mạnh Hùng	UV HĐQT	5/5	100%	
4	Ông Lê Hoàn	UV HĐQT	5/5	100%	

**b/ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:**

Kiểm tra chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc trong các công việc sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung trong Nghị quyết HĐQT đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch, nhiệm vụ đã được HĐQT thông qua.
- Thông qua các công tác về tổ chức nhân sự.
- Định hướng xây dựng KH SXKD năm 2013.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy định hiện hành của Nhà nước.

**c/ Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (không có).**

**d/ Các nghị quyết của Hội đồng quản trị**

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung
1	1004/NQHĐQT/2012	10/4/2012	Thông qua kết quả SXKD năm 2011 và giao nhiệm vụ trọng tâm năm 2012 cho ban điều hành.
2	1005/NQHĐQT/2012	10/5/2012	Thông qua kế hoạch, chương trình và nội dung tổ chức Đại hội cổ đông năm 2012. Thông qua kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2012. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 4 tháng đầu năm 2012.
3	0906/NQHĐQT/2012	09/6/2012	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 5 tháng đầu năm 2012. Đánh giá ban điều hành về việc triển khai thực hiện các quyết nghị của HĐQT đã ban hành. Ủy quyền cho Ban TGĐ điều hành triển khai bán, thanh lý các tài sản, thiết bị, vật tư hư hỏng không còn sử dụng. Thông qua hạn mức vay vốn và bảo lãnh tại các Ngân Hàng năm 2012.
4	0709/NQHĐQT/2012	07/9/2012	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2012, thanh lý các tài sản hư hỏng. Giao nhiệm vụ sửa đổi quy chế tài chính cho ban TGĐ điều hành.
5	0512/NQHĐQT/2012	05/12/2012	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2012. Định hướng hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2013. Giao ban TGĐ điều hành nghiên cứu và triển khai việc chuyển đổi mô hình hoạt động của các đơn vị thành Công ty TNHH MTV. Thông qua việc tái bổ nhiệm cán bộ năm 2013.

**1.4 Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành :** Tham gia họp định kỳ và có ý kiến đóng góp cho kế hoạch phát triển công ty.

## **1.5 Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty**

Tất cả các thành viên HĐQT của PTP đều có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty.

### **2. Ban Kiểm soát**

#### **a/ Thành viên ban KS.**

Ban Kiểm Soát có 03 người gồm:

Ông Hoàng Trường Giang - Trưởng ban Kiểm Soát. Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần.

Bà Nguyễn Thị Thúy - Thành viên Ban KS (Thành viên độc lập không điều hành).

Số cổ phần sở hữu: 2.800 cổ phần.

Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thành viên Ban KS (Thành viên độc lập không điều hành).

Số cổ phần sở hữu: 2.813 cổ phần

#### **b/ Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Hợp định kỳ, kiểm soát báo cáo tài chính, công nợ và các mặt hoạt động của đơn vị, đóng góp ý kiến cho HĐQT. Trưởng ban tham gia họp tất cả các cuộc họp của HĐQT.

### **3. Các khoản thù lao, lương của thành viên HĐQT, BKS, lợi ích, giao dịch CĐNB:**

#### **a/ Thù lao, lương các thành viên HĐQT, BKS, CB quản lý**

- Thù lao của HĐQT và BKS năm 2012 là :300 triệu đồng.
- Lương CT HĐQT kiêm TGĐ là 384 triệu đồng.
- Lương 03 Phó TGĐ là: 720 triệu đồng.
- Lương của UV HĐQT kiêm Kế toán Trưởng Công ty: 216 triệu đồng.
- Lương của GD Xí nghiệp In DL kiêm Trưởng ban KS: 216 triệu đồng.
- Các giao dịch các bên liên quan:

Chi cổ tức 2012 cho Tập đoàn VNPT: 1.99.200.000 đồng.

Doanh thu bán hàng với Công ty Dịch vụ Viễn thông (VNPT): 42.577.081.831 đồng.

Doanh thu bán hàng với Công ty thông tin di động (VMS): 13.369.775.727 đồng.

#### **b/ Giao dịch của Cổ đông nội bộ**

Số thứ tự	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Ngô Mạnh Hùng	UV HĐQT, Phó TGĐ	18.700	0,26%	3.700	0,05%	Bán
2	Lê Hoàn	UV HĐQT	9.000	0,13%	0	%	Bán
3	Hoàng Trường Giang	TB. BKS	4.130	0,06%	0	%	Bán

#### c/ Việc thực hiện các quy định về quản trị:

HĐQT phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu sản xuất kinh doanh ngành nghề truyền thống như: tốc độ tăng doanh thu, lợi nhuận và tổng tài sản,... và định hướng cho đầu tư chiến lược dài hạn của Công ty mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. HĐQT sẽ cố gắng đạt được một số mục tiêu mà trong các năm trước chưa hoàn thành như: việc mở rộng ngành nghề kinh doanh, tiến độ triển khai các dự án còn quá chậm,... Do vậy, để thực hiện tốt các mục tiêu trên sẽ cần một số giải pháp sau:

- Kiện toàn bộ máy điều hành Công ty trên cơ sở đoàn kết, nhất trí cao từ HĐQT đến BGĐ để điều hành Công ty một cách hiệu quả, thực hiện đúng chiến lược mà ĐHĐCĐ đã định
- Duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh dịch vụ truyền thông, giữ vững thị trường cũ và phát triển thị trường mới, tìm giải pháp khắc phục và tăng cường công tác quản lý để hạn chế các chi phí không cần thiết.
- Nghiên cứu và phát triển những lĩnh vực, ngành nghề mới, hướng tới mục tiêu đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh trên cơ sở phát huy tối đa thế mạnh ngành nghề truyền thông.
- Tính toán cơ cấu nguồn vốn để có kế hoạch huy động vốn cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh theo hình thức phát hành cổ phiếu hoặc vay ngân hàng nhằm tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn và đảm bảo an toàn tài chính của Công ty
- Chuyển đổi và khai thác những lợi thế về quỹ đất mà Công ty đang có theo hình thức tự đầu tư hoặc liên doanh, liên kết với các đối tác có thương hiệu, mạnh về tài chính, nguồn nhân lực và hệ thống quản trị điều hành tốt để triển khai nhằm đem lại hiệu quả cao cho Công ty.

### IV. Báo cáo tài chính

#### 1. Ý kiến kiểm toán

- Đăng tải trên trang website Công ty: [www.ptp.vn](http://www.ptp.vn) và giải trình tại mục 5 Phần II: Báo cáo đánh giá của Ban TGĐ điều hành.

#### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Đăng tải trên trang website Công ty: [www.ptp.vn](http://www.ptp.vn)

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

